

Bản án số: 26/2018/HSST
Ngày: 13/3/2018

Hà Nội, ngày 13 tháng 3 năm 2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Xuân Thắng

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Đỗ Thị Hằng Huệ

Ông Đào Văn Nghiệp

Thư ký phiên tòa: Bà Phan Lan Hương – *Thư ký Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.*

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh - *Kiểm sát viên.*

Ngày 13/03/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ba Đình, Hà Nội; Toà án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 21/2018/HSST ngày 09/02/2018 đối với bị cáo: **Nguyễn Văn L**, sinh năm: 1987; ĐKNKTT: A, phường K, quận B, Hà Nội, nơi ở: B, phường K, quận B, Hà Nội; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 8/12; Con ông: Nguyễn Văn V và bà: Nguyễn Thị Bích L - đã chết. Theo trích lục tiền án, tiền sự lập ngày 22/12/2017 và các tài liệu có trong hồ sơ thể hiện bị cáo có các tiền án, tiền sự sau: 02 tiền án, 02 tiền sự:

Từ năm 2004 đến năm 2006 có 02 tiền sự đã hết thời hiệu;

- Bản án hình sự sơ thẩm số 85/2007/HSST ngày 08/5/2007 của Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy xử phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, ra trại ngày 09/01/2009; đã thi hành xong án phí; xác định án tích đã được xóa;

- Bản án hình sự sơ thẩm số 76/2010/HSST ngày 20/4/2010 của Tòa án nhân dân quận Ba Đình xử phạt 03 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; ra trại ngày 29/9/2012; đã thi hành xong án phí; xác định án tích đã được xóa.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 20/11/2017, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 20/11/2017, tổ công tác Công an phường Thành Công đang làm nhiệm vụ tuần tra tại đường Đê La Thành, phường Thành Công, Ba Đình, khi đi đến trước cửa nhà số 389 Đê La Thành thì phát hiện Nguyễn Văn L có dấu hiệu nghi vấn nên yêu cầu kiểm tra. Qua kiểm tra, tổ công tác phát hiện trong lòng bàn tay phải của Nguyễn Văn L có 01 túi nhựa màu trắng kích thước 1cm x 1cm chứa chất bột màu trắng. L khai nhận chất bột màu trắng là heroin, mua về để sử dụng. Tổ công tác đã đưa Nguyễn Văn L cùng vật chứng về trụ sở Công an phường Thành Công để làm rõ.

Vật chứng thu giữ là 01 túi nhựa màu trắng kích thước 1cm x 1cm chứa chất bột màu trắng.

Theo bản Kết luận giám định số 7500/KLGD-PC54 ngày 29/12/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hà Nội xác định: Chất bột màu trắng bên trong 01 túi nhựa màu trắng là ma túy loại Hêroin, trọng lượng 0,135 gam.

Lời khai của Nguyễn Văn L phù hợp với lời khai người làm chứng, vật chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Đối tượng bán ma túy cho L, cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được lai lịch nên không có căn cứ để xử lý.

Tại cáo trạng số 24/CT-VKS ngày 08/02/2018, Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình đã truy tố bị cáo L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo L về tội tàng trữ trái phép chất ma túy như cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 3 Điều 7; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Căn cứ Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội; Xử phạt bị cáo L mức án từ 15 tháng đến 20 tháng tù; không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo. Tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ của bị cáo và phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trên và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Ba Đình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật tài liệu, biên bản niêm phong tang vật, kết luận giám định và phù hợp với các biên bản, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án mà Cơ quan điều tra đã thu thập được. Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình truy tố bị cáo về hành vi phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy là có căn cứ. Hội đồng xét xử chấp nhận những chứng cứ buộc tội của Viện kiểm sát và đề nghị của Kiểm sát viên về quan điểm giải quyết vụ án.

Những chứng cứ trên đã có đủ cơ sở xác định: Khoảng 10 giờ ngày 20/11/2017, tại trước cửa nhà số 389 Đê La Thành, phường Thành Công, quận Ba Đình; Bị cáo L đã có hành vi tàng trữ 0,135 gam Hêrôin với mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác Công an phường Thành Công phát hiện và bắt quả tang cùng vật chứng.

Hành vi phạm tội của bị cáo L là nguy hiểm cho xã hội, vì ma túy là chất gây nguy hại cho con người và cho xã hội, nó làm tha hóa đạo đức, lối sống, làm mất lý trí con người, làm tan vỡ nhiều hạnh phúc gia đình; đồng thời ma túy còn là mầm mống cho các loại tội phạm khác, như tội trộm cắp, tội cướp, cướp giật... Do vậy, nhà nước thống nhất quản lý và có chính sách tuyên truyền rộng khắp trên các phương tiện thông tin đại chúng để mọi người phòng tránh. Do vậy đối với bị cáo cần phải xử lý nghiêm, cách ly ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Khi lượng hình phạt: Xét bị cáo L, tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa đã khai báo thành khẩn, nên để cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại

điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Cũng xét quy định có lợi cho người phạm tội căn cứ theo khoản 3 Điều 7 BLHS 2015 Theo quy định tại khoản 1 điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 thì “Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm: ...c) Hêrôin, côcain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;”. Xét xử theo quy định tại điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 là có lợi cho người phạm tội nên cần được áp dụng làm căn cứ giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Hình phạt bổ sung: Do bị cáo L không có nghề nghiệp ổn định nên xét không áp dụng phạt tiền làm hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Vật chứng của vụ án đã bàn giao cho Chi cục Thi hành án dân sự quận Ba Đình gồm: 01 phong bì niêm phong bên trong có chứa ma túy loại Hêrôin, trọng lượng 0,135g, đây là vật cấm lưu hành và không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy theo điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự 1999. Điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 3 Điều 7; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015;

Áp dụng khoản 2 điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Căn cứ Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

Xử phạt: Nguyễn Văn L 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày 20/11/2017.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì bên trong có ma túy heroin đã qua giám định, bên ngoài có chữ ký của cán bộ giám định và Nguyễn Văn L, theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 08 tháng 02 năm 2018.

Bị cáo Nguyễn Văn L phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TANDTP Hà Nội;
- VKS nhân dân quận Ba Đình;
- Chi cục THA quận Ba Đình;
- Bị cáo;
- Lưu VP, hồ sơ./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Xuân Thắng